TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2023/QĐST-DS	*Phú Tân, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tô Minh Đ, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị D có nghĩa vụ trả cho ông Tô Minh Đ số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Tô Minh Đ không phải chịu án phí, ông Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lại thu tiền số 0019016 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh C, ông Đ được nhận lại.

Án phí dân sự có giá ngạch bà Lê Thị D có nghĩa vụ nộp 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Minh Luân